

Bản án số: 325/2023/HSST
Ngày: 30/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Bà Huỳnh Thị Kim Kiên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung- Thư ký TAND Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Thìn- Kiểm sát viên.

Trong các ngày từ ngày 26/6/2023 đến ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 240/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 307/2023/QĐXXST-HS ngày 12/6/2023, đối với:

- *Bị cáo:*

1. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1987, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 11, khu phố H, phường P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Nguyễn Ngọc A, sinh năm: 1953 (Còn sống) và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1957 (Còn sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-11-2022 đến ngày 28-11-2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Châu S**; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh năm 1991, tại Hà Tĩnh; Nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã C, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ở: Tổ 24, khu phố H, phường P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Châu T, sinh năm: 1964 (Còn sống) và bà Đặng Thị B, sinh năm: 1976 (Còn sống); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ tên vợ: Bùi Thị O, sinh năm: 1992; Bị

cáo có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-11-2022 đến ngày 28-11-2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. Họ và tên: **Lại Văn C**; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh năm 1979, tại Lạng S; Nơi đăng ký thường trú: xã Q, huyện H, tỉnh L; Nơi ở: Tổ 18, khu phố H, phường P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông: Lại Khắc Th, sinh năm: Không rõ (Đã chết) và bà: Đào Thị H, sinh năm: Không rõ (Đã chết); Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu; Họ tên vợ: Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm: 1988; Bị cáo có 02 con, sinh năm 2007 và sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-11-2022 đến ngày 28-11-2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. Họ và tên: **Phùng Thái Th**; Tên gọi khác: Bàu; Giới tính: Nam; Sinh năm 1985, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: phường A, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Phùng Anh V, sinh năm: 1960 (Đã chết) và bà: Nguyễn Ngọc L, sinh năm: 1962 (Còn sống); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Họ tên vợ: Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm: 1989; Bị cáo có 02 con, sinh năm 2007 và sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-11-2022 đến ngày 28-11-2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

5. Họ và tên: **Phạm Văn N**; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh năm 1963, tại Hậu Giang; Nơi cư trú: Tổ 19, khu phố H, phường P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: V Nam Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông: Phạm Văn Sáu, sinh năm: Không rõ (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm: Không rõ (Đã chết); Gia đình có 12 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Họ tên vợ: Quách Bạch Lệ, sinh năm: 1963; Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-11-2022 đến ngày 28-11-2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

6. Họ và tên: **Hồ Xuân Th1**; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh năm 1984, tại Bến Tre; Nơi cư trú: Tổ 23, khu phố H, phường P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hồ Văn Tr, sinh năm: Không rõ (Đã chết) và bà: Trần Thị X, sinh năm: Không rõ (Đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Họ tên vợ: Võ Thị H, sinh năm: 1989; Bị cáo có 02 con, sinh năm 2008 và sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-11-2022 đến ngày 28-11-2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

7. Họ và tên: **Phạm Văn P**; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh năm 1983, tại Cà Mau; Nơi đăng ký thường trú: huyện P, tỉnh Cà Mau; Nơi ở:

Tổ 25, khu phố H, phường P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông: Phạm Văn H, sinh năm: Không rõ (Đã chết) và bà: Lê Thị D, sinh năm: Không rõ (Còn sống); Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; Họ tên vợ: Huỳnh Thu N, sinh năm: 1971; Bị cáo có 01 con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-11-2022 đến ngày 28-11-2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

8. Họ và tên: **Hoàng Tấn K**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1969, tại Cà Mau; Nơi đăng ký thường trú: xã H, huyện X, tỉnh B; Nơi ở: Tổ 25, khu phố H, phường P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Hoàng K - Sinh năm: Không rõ (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị C - Sinh năm: Không rõ (Còn sống); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ tên vợ: Nguyễn Thị Ngọc D - Sinh năm: Không rõ (Đã ly hôn); Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-11- 2022 đến ngày 28-11-2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

9. Họ và tên: **Phạm Công V**; Tên gọi khác: Tân. Giới tính: Nam; Sinh năm 1967, tại Cần Thơ; Nơi đăng ký thường trú: huyện P, tỉnh C; Nơi ở: Tổ 25, khu phố H, phường P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không ; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông: Phạm Văn S - Sinh năm: Không rõ (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị L - Sinh năm: Không rõ (Đã chết); Gia đình có 12 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu; Họ tên vợ: Lê Thị T - Sinh năm: 1971; Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-11-2022 đến ngày 28-11-2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

10. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T**; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh năm 1983, tại Cần Thơ. Nơi đăng ký thường trú: huyện P, thành phố C; Nơi ở: Khu phố H, phường P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Văn B - Sinh năm: 1963 (Còn sống) và bà: Phạm Thị N - Sinh năm: 1963 (Còn sống); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Họ tên vợ: Lê Thị Trúc N - Sinh năm: 1988; Bị cáo có 02 con, sinh năm 2008 và sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-11-2022 đến ngày 28-11-2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/11/2022, Nguyễn Ngọc D đến uống nước tại địa chỉ số 1275A, tổ 25, khu phố H, phường P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai do Phạm Công V (Tân) thuê để ở và mở quán nước giải khát. Tại đây, D sử dụng 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone XS max của D truy cập mạng Internet vào trang web tên “SV388” để xem trực tuyến các trận đá gà. Một lúc sau có Nguyễn Châu S, Lại Văn C, Phùng Thái Th, Phạm Văn N, Hồ Xuân Th1, Phạm Văn P, Hoàng Tấn K, Nguyễn Ngọc T đến cùng xem các trận đá gà với D. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, D và S góp tiền để đánh bạc với C, Th, N, Th1, P, K, V, T bằng hình thức cá cược đá gà thắng thua bằng tiền thông qua các trận gà được phát trực tuyến trên trang mạng Internet tên “SV388”.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức đá gà như sau: D và S chọn gà bằng cựa màu xanh hoặc gà bằng cựa màu đỏ để đặt cược với những người tham gia đánh bạc còn lại. Nếu D, S đặt cược gà bằng cựa màu xanh thì những người tham gia đánh bạc còn lại sẽ góp tiền đặt cược gà bằng cựa màu đỏ và ngược lại. Kết quả thắng thua dựa theo kết quả thắng thua trận gà được phát trực tuyến qua điện thoại của D. Người đặt cược bên con gà thua sẽ phải trả tiền cho người đặt cược bên con gà thắng theo đúng số tiền đã thỏa thuận với tỷ lệ thắng – thua là 1 : 1.

Lúc này, trận gà chuẩn bị bắt đầu nên D thông báo để mọi người đặt cược. D và S đặt cược cho con gà bằng cựa màu đỏ còn C, Th, N, Thu, P, K, V, T đặt cược con gà bằng cựa màu xanh, số tiền cá cược mỗi bên là 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng), tổng số tiền hai bên dùng đánh bạc là 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng). Trong đó:

- Phía đặt cược bên gà bằng cựa màu xanh: C góp 2.000.000đ (Hai triệu đồng), Th góp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), N góp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Thu góp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), P góp 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), K góp 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), V góp 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), Thắng góp 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- Phía bên D: D và S thỏa thuận góp 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng).

Kết quả, gà bằng cựa màu xanh thắng. D và S chỉ có 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) không đủ tiền để trả tiền thua cược nên D mượn T1.000.000đ (Một triệu đồng) rồi D trả tiền cho C, Th, N, Thu, P, K, V, T với số tiền tương ứng mỗi người đã cược nêu trên.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, D và S vừa trả xong tiền thua cược trận đá gà cho C, Th, N, Thu, P, K, V, T thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang.

(Bút lục số: 01- 04, 109- 118, 123- 130, 135- 140, 145- 151, 156- 159, 164- 169, 174- 183, 188- 194, 201- 207, 213- 221, 222, 226).

* Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone XS max của Nguyễn Ngọc D là công cụ phục vụ đánh bạc.

- Số tiền dùng đánh bạc thu giữ trên người các bị cáo tổng cộng là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Cụ thể: Lại Văn C 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), Phùng Thái Th 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), Phạm Văn N 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), Hồ Xuân Th1 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Phạm Văn P 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Hoàng Tấn K 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Phạm Công V 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Nguyễn Ngọc T 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Đối với 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền thắng bạc của Hồ Xuân Th1: Trong quá trình Công an bắt quả tang Thu đã làm rơi mất, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được (Bút lục số: 190, 195).

* Tài sản thu giữ không liên quan đến hành vi đánh bạc, Cơ quan điều tra đang tạm giữ, gồm:

- 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) của Phạm Văn N.
- 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Phạm Văn P.
- 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Phạm Công V.
- 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) của Phùng Thái Th.

* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu giữ và giao trả số tài sản không liên quan đến việc phạm tội gồm:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Masstel và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A305 của Phạm Văn N (Bút lục số 04, 248, 249).

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo A15S của Phạm Công V (Bút lục số 04, 250, 251).

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung J601 và 01 (Một) xe mô tô biển số 60B1- 254.76 của Phùng Thái Th (Bút lục số 04, 252, 255)

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi Pro của Nguyễn Châu S (Bút lục số 228, 253)

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus và 01 (Một) xe mô tô biển số 37K1- 554.90 của Lại Văn C (Bút lục số 04, 235, 256, 257).

- 01 (Một) xe mô tô biển số 72G1- 873.40 của chị Nguyễn Thị Lệ T (sống chung với Hoàng Tuấn K) là chủ sở hữu và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 của K (Bút lục số 04, 232, 234, 258, 259)

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus và 01 (Một) xe mô tô biển số 60G1- 157.10 của Nguyễn Ngọc T (Bút lục số 04, 259).

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc D và Nguyễn Châu S khai vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 19/11/2022, tại nhà của Phạm Công V thuê địa chỉ nêu trên, D rủ S góp tiền để đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền với một số người khác (không rõ tên, địa chỉ). S đồng ý, rồi D góp 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) và S góp 2.000.000đ (Hai triệu đồng), tổng cộng được

5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Từ khoảng 12 giờ đến trước 14 giờ 45 phút cùng ngày (trước khi diễn ra trận đá gà bị bắt quả tang nêu trên), D và S đã đặt cược với một số người (không rõ tên, địa chỉ). Tuy nhiên, D và S không nhớ rõ đặt cược bao nhiêu trận, họ tên địa chỉ của những người tham gia đặt cược và số tiền đặt cược mỗi trận. Đến khi chơi trận gà cuối cùng thì D và S còn 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng). Phạm Công V, Lại Văn C, Phùng Thái Th, Phạm Văn N, Hồ Xuân Th1, Phạm Văn P, Hoàng Tấn K khai thấy D, S cùng nhiều người khác (không rõ tên, địa chỉ) tham gia đặt cược các trận gà nhưng không nhớ bao nhiêu trận, những người tham gia đặt cược và tổng số tiền đặt cược mỗi trận.

Tại Cáo trạng số 242/CT-VKSBH ngày 26/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Châu S, Lại Văn C, Phùng Thái Th, Phạm Văn N, Hồ Xuân Th1, Phạm Văn P, Hoàng Tấn K, Phạm Công V, Nguyễn Ngọc T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Ngọc D: Từ 12 tháng đến 14 tháng tù

Các bị cáo Nguyễn Châu S, Phạm Công V: mỗi bị cáo từ 10 đến 12 tháng tù

Bị cáo Lại Văn C: 08 tháng đến 10 tháng tù

Các bị cáo Phùng Thái Th, Phạm Văn N, Hồ Xuân Th1: mỗi bị cáo từ 07 đến 09 tháng tù

Các bị cáo Phạm Văn P, Hoàng Tấn K, Nguyễn Ngọc T: Mỗi bị cáo 06 đến 08 tháng tù

Tại phiên tòa, bị cáo Thu nộp thêm tài liệu, chứng cứ về việc vợ của bị cáo là chị Võ Thị Hiền, sinh năm 1989 đang mang thai và mới ra viện do phải phẫu thuật vì gãy xương các ngón tay. Ngoài ra, các bị cáo khác không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh, các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 19-11-2022 tại quán nước địa chỉ số 1275A, tổ 25, khu phố H, phường P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai do Phạm Công V thuê để ở và bán nước giải khát, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Châu S, Phạm Công V, Lại Văn C, Phùng Thái Th, Phạm Văn N, Hồ Xuân Th1, Phạm Văn P, Hoàng Tấn K, Nguyễn Ngọc T thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng) thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép với hình thức đá gà được, thua bằng tiền là trái pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử các bị cáo mức án nghiêm để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất đồng phạm của vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó: Bị cáo Nguyễn Ngọc D là người trực tiếp truy cập điện thoại vào trang mạng SV388 để xem các trận đá gà qua mạng và thu hút các bị cáo khác đánh bạc với mình, thông báo về trận đá gà, trực tiếp giao kèo với những người tham gia cá cược, trực tiếp thu, chi tiền cá cược và tích cực thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc. Do đó, bị cáo D phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất với vai trò đầu vụ.

Bị cáo Phạm Công V thấy các bị cáo đánh bạc tại quán của mình, đã không ngăn cản mà còn chứa chấp và cũng tham gia đánh bạc nên bị cáo chịu trách nhiệm hình sự với vai trò giúp sức đồng thời là người thực hành.

Các bị cáo còn lại cùng tham gia đánh bạc nên có vai trò là người thực hành, trong đó, bị cáo Nguyễn Châu S cùng góp tiền với bị cáo D làm nhà cái số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo C góp số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc nên bị cáo S, bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự ở mức cao hơn các bị cáo khác

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Thu có vợ đang mang thai, bị cáo N, K, V đều lớn tuổi. Các bị cáo đánh bạc số tiền không lớn. Một số bị cáo trình độ học vấn thấp như bị cáo C, bị cáo N, bị cáo P, bị cáo K, bị cáo V, bị cáo Thắng, trong đó bị cáo K không biết chữ, do đó nhận thức pháp luật của các bị cáo phần nào bị hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình được tại ngoại, các bị cáo chấp hành đúng chính sách pháp luật của nhà nước tại nơi cư trú. Quá trình thẩm vấn, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo mình để trở thành công dân tốt nên không cần thiết bắt buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù giam, mà áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời vừa đảm bảo việc thu nộp ngân sách Nhà nước vừa thể hiện chính sách nhân đạo của Pháp luật.

[3]. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) là tiền sử dụng đánh bạc của các bị cáo;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max của Nguyễn Ngọc D sử dụng làm công cụ đánh bạc.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo gồm: Phạm Văn N 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), Phạm Văn P 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Phạm Công V 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Phùng Thái Th 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[5]. Các vấn đề khác: Đối với các trận đá gà do Nguyễn Ngọc D và Nguyễn Châu S cá cược thắng thua bằng tiền với những người (không rõ tên, địa chỉ) vào ngày 19/11/2022 tại địa điểm nêu trên (trước trận gà cuối cùng bị bắt quả tang): Kết quả điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của những người tham gia đánh bạc và không chứng minh được tổng số tiền sử dụng đánh bạc mỗi trận gà là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) trở lên nên không đủ căn cứ truy

cứu trách nhiệm hình sự hành vi đánh bạc những lần trước của D và S.

Đối với một số đối tượng (không rõ tên, địa chỉ) có hành vi đánh bạc trái phép đã bỏ về trước, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[6]. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Châu S, Phạm Công V, Lại Văn C, Phùng Thái Th, Phạm Văn N, Hồ Xuân Th1, Phạm Văn P, Hoàng Tấn K, Nguyễn Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt các bị cáo Phạm Công V, Nguyễn Châu S: mỗi bị cáo 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lại Văn C: 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt các bị cáo Phùng Thái Th, Phạm Văn N, Hồ Xuân Th1, Hoàng Tấn K, Phạm Văn P, Nguyễn Ngọc T: mỗi bị cáo 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền đánh bạc 6.000.000đ (sáu triệu đồng), trong đó: 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) của bị cáo Lại Văn C, 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo Phùng Thái Th, 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) của bị cáo Phạm Văn N, 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Hồ Xuân Th1, 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Phạm Văn P, 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Hoàng Tấn K, 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Phạm Công V, 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Ngọc T.

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max của bị cáo Nguyễn Ngọc D sử dụng làm công cụ đánh bạc.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo gồm: Phạm Văn N 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), Phạm Văn P 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Phạm Công V 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Phùng Thái Th 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/6/2023 và Biên lai thu tiền số 0002600 ngày 13/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Châu S, Phạm Công V, Lại Văn C, Phùng Thái Th, Phạm Văn N, Hồ Xuân Th1, Phạm Văn P, Hoàng Tấn K, Nguyễn Ngọc T, mỗi bị cáo phải **nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)** án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS TP Biên Hòa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tám

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tám

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Trương Thị Thìn Trần Văn Chánh

Lê Thị Tám

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc D và Nguyễn Châu S khai vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 19-11-2022 tại nhà của Phạm Công V thuê địa chỉ nêu trên, D rủ S góp tiền để đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền với một số người khác (không rõ tên, địa chỉ). S đồng ý, rồi D góp 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) và S góp 2.000.000đ (Hai triệu đồng), tổng cộng được 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Từ khoảng 12 giờ đến trước 14 giờ 45 phút cùng ngày (trước khi diễn ra trận đá gà bị bắt quả tang nêu trên), D và S đã đặt cược với một số người (không rõ tên, địa chỉ). Tuy nhiên, D và S không nhớ rõ đặt cược bao nhiêu trận, họ tên địa chỉ của những người tham gia đặt cược và số tiền đặt cược mỗi trận. Đến khi chơi trận gà cuối cùng thì D và S còn 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng). Phạm Công V, Lại Văn C, Phùng Thái Th, Phạm Văn N, Hồ Xuân Th1, Phạm Văn P, Hoàng Tấn K khai thấy D, S cùng nhiều người khác (không rõ tên, địa chỉ) tham gia đặt cược các trận gà nhưng không nhớ bao nhiêu trận, những người tham gia đặt cược và tổng số tiền đặt cược mỗi trận.

(Bút lục số: 109, 123, 135, 145, 156, 165, 166, 174, 188, 201)